TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày: 17-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đức Hòa, ông Nguyễn Duy Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2019/TLST ngày 05/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST- HS ngày 03/5/ 2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Trọng L**; Sinh ngày 20/3/1986; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn V, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị V (đã ly hôn); Có 01 con gái sinh năm 20xx hiện đang sống cùng mẹ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/3/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số 04/2006/ HSST về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo bị bắt tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 04/02/2019; Có mặt

- Bị hại: + Anh Trần Ngọc T; Sinh năm 19xx; Trú tại: Thôn V, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Anh Phan Quang L; Sinh năm 19xx; Trú tại: Thôn V, xã S, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+Anh Hoàng Văn C; Sinh năm 19xx; Trú tại: Thôn V, xã S , huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Trọng T; Sinh năm 19xx; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn V, xã , huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

+ Bùi Văn T; Sinh năm 19xx; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trú tại: Tổ 6 phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trung N; Sinh năm 19xx; Trú tại: Thôn V, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 03/02/2019, Nguyễn Trọng L điều khiển xe mô tô Wave BKS 51L4- 9908 mượn từ trước của anh Nguyễn Trung N đi từ nhà mình đến nhà bà ngoại ở cùng thôn. L để xe ở nhà bà rồi đi bộ dọc đường để tìm nhà nào sơ hở thì trộm tài sản. Khi đi qua nhà anh Trần Ngọc T thấy cổng không khóa nên L đẩy cổng bước vào. Vào đến sân thấy cửa chính chốt trong nhưng không khóa, L tìm được một đoạn sào tre rồi lấy găng tay cao su có sẵn ở sân để buộc móc phơi quần áo vào một đầu sào tre để mở chốt cửa và đột nhập vào nhà. Khi vào nhà, vợ chồng anh T đang ngủ nên L lấy trộm được 03 chiếc điện thoại di động (01 chiếc Samsung J7 màu đồng để ở bàn trong phòng khách, 01 chiếc Iphone 5 màu trắng và 01 chiếc Nokia TA 105 màu đen để ở tủ nhựa trong phòng ngủ). Sau đó, L tiếp tục lục tìm tài sản thì vợ anh T tỉnh giấc hô hoán nên L bỏ chạy. Khi đi qua nhà anh Hoàng Văn H thấy cổng khóa nhưng cửa trong nhà không khóa nên L trèo qua bờ tường rào vào nhà. Trong nhà có anh Hoàng Văn C và Phan Quang L là bà con của anh H đang ngủ say. L lấy trộm của anh Hoàng Văn C 02 điện thoại di động Iphone 6 Plus và 01 ví da trong đó có 8.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; lấy trộm của anh Phan Quang L 01 điện thoại Samsung J7 Edg, 01 điện thoại Iphone 8 Plus, 01 thắt lưng và 500.000 đồng trong túi quần. Đến trưa cùng ngày, L đi ra thị xã H chuộc chiếc điện thoại Samsung J7 Prime của L đã cắm trước đó ở quán cầm đồ của anh Bùi Văn T với số tiền 1.700.000 đồng. Số tiền còn lại L tiêu xài cá nhân, đánh rơi một ít và còn lại 300.000 đồng. Sau đó nghe tin có Công an về điều tra, lo sợ bị phát hiện nên rạng sáng ngày 04/02/2019, L dùng một chiếc quần vải, ống dài màu vàng đựng 07 chiếc điện thoại cùng với thắt lưng và ví da màu nâu bí mật đến nhà anh T trả lại 03 chiếc điện thoại (để ở gốc cây cửa ngõ ra vào), đến nhà anh H trả lại 04 chiếc điện thoại, 01 chiếc thắt lưng và 01 ví da (để ở cổng nhà). Các bị hại đều đã nhận lại được điện thoại, ví da và thắt lưng.

Bản kết luận định giá số 04 ngày 15/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Can Lộc xác định: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu đồng trị giá 2.200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen trị giá 200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Edge, màu ghi trị giá 4.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu đen trị giá 15.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu đồng trị giá 4.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu đồng trị giá 4.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng trị giá 1.000.000 đồng; 01 chiếc ví da màu nâu trị giá 150.000 đồng; 01 thắt lưng da màu nâu trị giá 800.000 đồng. Tổng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 41.350.000

đồng (Bốn mươi mốt triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) gồm: tổng giá trị tài sản là 32.850.000 đồng và 8.500.000 đồng tiền mặt.

Về dân sự: Anh Trần Ngọc T, Hoàng Văn C, Phan Quang L đã nhận lại điện thoại, ví da và thắt lưng. Bị cáo đã nhờ anh trai là anh Nguyễn Trọng T thay mặt bị cáo bồi thường cho anh C 8000.000 đồng, bồi thường cho anh Lc 500.000 đồng, bồi thường cho anh Bùi Văn T 1.700.000 đồng.

Về vật chứng, tài sản: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và xử lý:

- Trả lại cho anh Hoàng Văn C: 02 điện thoại Iphone 6 Plus và 01 ví da; Trả lại cho anh Trần Ngọc T: 01 điện thoại Nokia 105, 01 điện thoại Samsung J7, 01 điện thoại Iphone5; Trả lại cho anh Phan Quang L: 01 thắt lưng, 01 điện thoại di động Iphone8 Plus, 01 điện thoại Samsung S7 Egh; Trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của bị cáo (anh Nguyễn Trọng T): 01 điện thoại Samsung J7, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel; 01 ví da màu nâu; Trả lại cho anh Nguyễn Trung N: 01 xe Wave màu đỏ, BKS: 51L4- 9908.

- Vật chứng, tài sản đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự gồm: 01 đoạn gậy tre dài 1m80, một đầu buộc móc bằng kim loại; 01 quần dài màu vàng; 1.700.000 đồng do anh Bùi Văn T giao nộp; 300.000 đồng do bị cáo giao nộp.

Ngày 28/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc ra bản kết luận điều tra số 15/KLĐT và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc đề nghị truy tố Nguyễn Trọng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 04/4/2019, VKSND huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh truy tố Nguyễn Trọng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự tại Cáo trạng số 14/CT-VKSCL-HS.

Ngày 05/4/2019 VKSND huyện Can Lộc chuyển toàn bộ hồ sơ sang Tòa án nhân dân huyện Can Lộc. Tòa án nhân dân huyện Can Lộc đã thụ lý vụ án và mở phiên tòa đúng quy định pháp luật.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24-28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam là ngày 04/02/2019; Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét; Về vật chứng, tài sản: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy các công cụ phạm tội là: 01 đoạn gậy tre dài 1m80, một đầu buộc móc bằng kim loại; 01 quần dài màu vàng, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền phạm tội 2000.000 đồng (gồm 1.700.000 đồng do anh Bùi Văn T giao nộp, 300.000 đồng do bị cáo giao nộp); Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày số tiền trộm được do cất giữ không cẩn thận nên bị rơi mất khoảng 4 triệu, số còn lại bị cáo dùng vào ăn uống, chi tiêu cá nhân, chuộc điện thoại chứ không sử dụng ma túy. Bị cáo nhận thức được sai

phạm nên tự nguyện trả lại điện thoại, nhờ anh trai khắc phục hậu quả cho các bị hại, tự nguyện sung công quỹ số tiền đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án, nhất trí với bản luận tội và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Nguyễn Trọng T không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại các khoản tiền đã bồi thường thay cho bị cáo và xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Anh Thảo trình bày gia đình sẽ cố gắng giám sát, động viên bị cáo sau khi ra tù.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 02 giờ ngày 03/02/2019, lợi dụng lúc mọi người đang ngủ say, sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Trọng L đã lén lút lấy trộm của anh T 03 chiếc điện thoại di động; của anh Phan Quang L 02 điện thoại di động, 01 thắt lưng và số tiền 500.000 đồng; của anh Hoàng Văn C 02 điện thoại di động và 01 ví da trong đó có số tiền 8.000.000 đồng. Tổng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của 03 bị hại là 41.350.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tội phạm hoàn thành khi bị cáo lấy các tài sản ra khỏi nơi cất giữ ban đầu của các bị hại. Còn việc bị cáo sau 1 ngày tự nguyện đưa điện thoại trả lại cho bị hại cần được xem xét là tình tiết giảm nhẹ tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả chứ không làm thay đổi cấu thành tội phạm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của 03 công dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo từng bị kết án tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt nhưng không tu chí làm ăn lại tiếp tục phạm tội. Nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định nhưng lại tiêu xài tiền trộm cắp một cách nhanh chóng. Điều này cho thấy bị cáo có ý thức tu dưỡng rèn luyện kém, tham lam, liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải tiếp tục cách ly ra khỏi đời sống xã hội. Ngoài ra, Ban công an xã S cũng có báo cáo thể hiện Nguyễn Trọng L thường xuyên đi đêm về hôm, bất minh về thời gian và kinh tế, là đối tượng nghiện ma túy, địa phương và gia đình không quản lý được, đề nghị xét xử thật nghiêm khắc để ổn định tình hình địa phương và răn đe các đối tượng khác.

Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; được

người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có bố đẻ là người có công với cách mạng). Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24-28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam là 04/02/2019 như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3] Xét các vấn đề khác trong vụ án: Khi cho bị cáo mượn xe, anh Nguyễn Trung N không biết bị cáo dùng xe để đi trộm cắp tài sản nên không xử lý hình sự đối với anh Nam đồng thời trả lại xe máy cho anh Nam là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thực hiện xong nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về vật chứng, tài sản: Cần phải tịch thu, tiêu hủy công cụ phạm tội (01 đoạn gậy tre dài 1m80, một đầu buộc móc bằng kim loại) và vật chứng không có giá trị, không sử dụng được (01 quần dài màu vàng); tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Nguyễn Trọng L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 04/02/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy tre dài 1m80, một đầu buộc móc bằng kim loại; 01 quần dài màu vàng; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 2.000.000 đồng (gồm 1.700.000 đồng do anh Bùi Văn Thanh giao nộp, 300.000 đồng do bị cáo giao nộp). Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/4/2019 giữa Công an huyện Can Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trọng L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;
- UBND xã S, huyện Can Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thanh